

# THEO DÕI TRUYỀN GAMMA GLOBULIN

## I. ĐẠI CƯƠNG:

Immunoglobulin tiêm tĩnh mạch (IGIV) được dùng để tạo miễn dịch thụ động, nhờ tăng hiệu giá kháng thể của cá thể và tăng khả năng phản ứng kháng thể - kháng nguyên. Các kháng thể IgG có trong IGIV có tác dụng giúp dự phòng hoặc thay đổi một số bệnh nhiễm khuẩn ở những người dễ mắc. Cơ chế mà IGIV làm tăng số lượng tiểu cầu trong điều trị bệnh ban xuất huyết giảm tiểu cầu tự phát chưa được sáng tỏ đầy đủ. Có thể IGIV đã bão hòa thụ thể Fc ở tế bào của hệ nội mạc võng mô, nên đã làm giảm hiện tượng thực bào các tế bào gắn kháng thể do Fc làm trung gian. Sự chẹn thụ thể Fc có thể xảy ra ở tủy xương, lách và các nơi khác của hệ nội mạc võng mô và có thể xảy ra qua cạnh tranh với thụ thể Fc do tăng nồng độ IgG của huyết thanh hoặc do phức hợp miễn dịch lưu hành. Cũng có thể hoặc do ái lực của thụ thể Fc đối với IgG bị biến đổi hoặc do sản xuất kháng thể kháng tiểu cầu bị ức chế.

## II. CHỈ ĐỊNH:

1. Bệnh Kawasaki
2. Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch cấp tính đang xuất huyết tiêu hóa ở trẻ em hoặc xuất huyết não
3. Bệnh tay chân miệng có biến chứng giập mình, co giập, cao huyết áp, phù phổi, sốc
4. Viêm cơ tim thể tối cấp

## III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Chống chỉ định dùng IGIV cho những người đã có phản ứng phản vệ hoặc phản ứng toàn thân nặng đối với immunoglobulin hoặc bất kỳ thành phần nào có trong chế phẩm. Chống chỉ định sử dụng IGIV cho những người thiếu hụt IgA chọn lọc.

## IV. CHUẨN BỊ:

### 1. Người thực hiện:

- Bác sỹ khám bệnh chỉ định dùng thuốc và phải được hội chẩn bệnh viện thống nhất điều trị
- Điều dưỡng thực hiện y lệnh truyền thuốc và theo dõi sát trong quá trình truyền thuốc và sau khi truyền.

### 2. Phương tiện:

- Thuốc Gamaglobulin và hộp thuốc chống sốc
- Máy truyền dịch



- Dây dịch tuyền
- Gòn, băng keo
- Dung dịch sát khuẩn nhanh
- Máy Monitor hoặc SpO<sub>2</sub> theo dõi

### **3. Người bệnh:**

- Giải thích người nhà bệnh nhân hiểu tác dụng của thuốc và tác dụng phụ
- Người bệnh đã được catheter tĩnh mạch sẵn
- Làm xét nghiệm giúp chẩn đoán

### **4. Hồ sơ bệnh án:**

- Bác sỹ ghi hồ sơ y lệnh liều lượng và thời gian truyền

## **V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:**

### **1. Kiểm tra:**

- Kiểm tra đánh giá tình trạng bệnh nhân trước khi thực hiện.
- Kiểm tra lại hồ sơ trước khi thực hiện y lệnh

### **2. Thực hiện kỹ thuật:**

- Dùng máy truyền dịch hay bơm tiêm điện tuyền, thời gian truyền từ 6 – 8 giờ.

## **VI. THEO DÕI:**

- Theo dõi sát sinh hiệu bệnh nhân
- Theo dõi SpO<sub>2</sub> bệnh nhân
- Tốc độ truyền, catheter có nghẹt không

## **VII. BIẾN CHỨNG VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

Có thể xảy ra các phản ứng cục bộ tại vị trí tiêm như cảm giác nóng, ngứa, bầm tím, sưng. Có trường hợp tăng creatinin hoặc suy thận cấp. Có trường hợp gây sốc phản vệ ở bệnh nhân lần dùng thuốc trước không có biểu hiện mẫn cảm.